

Số 130/BC-MNKL

Ka Long, ngày 28 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM HỌC 2024 – 2025

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình

Trường Mầm non Ka Long được thành lập vào tháng 5 năm 2016. Trải qua 9 năm hoạt động, nhà trường đã không ngừng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ, cải thiện cơ sở vật chất, đồng thời xây dựng một đội ngũ cán bộ giáo viên giàu kinh nghiệm. Đến năm 2018, trường đạt được cột mốc đáng ghi nhận khi nhận danh hiệu trường chuẩn quốc gia mức độ 1. Tới tháng 7 năm 2024, trường tiếp tục được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non mức độ 2 và tái công nhận chuẩn quốc gia mức độ 1, khẳng định con đường phát triển bền vững và toàn diện.

Trường Mầm non Ka Long là một cơ sở giáo dục mầm non tư thục do Công ty Cổ phần TV&XD Quảng An sáng lập. Với khuôn viên rộng 4.910,5 m², cơ sở này được đầu tư hệ thống trang thiết bị hiện đại, đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia. Các khu vực như phòng học, phòng chức năng, khu vui chơi, sân vườn và bếp ăn được thiết kế khoa học, đảm bảo an toàn, vệ sinh và tạo nên môi trường thân thiện giúp trẻ phát triển toàn diện cả về thể chất và trí tuệ.

Trong năm học 2024-2025, nhà trường có tổng cộng 17 nhóm/lớp (gồm 3 nhóm nhà trẻ và 14 lớp mẫu giáo) với 614 học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên bao gồm 57 người: trong đó có 3 cán bộ quản lý, 35 giáo viên mầm non và 19 nhân viên (bao gồm nhân viên văn phòng, y tế, nuôi dưỡng, bảo vệ, lao công và các giáo viên bộ môn khác). Các giáo viên của trường luôn tận tâm với nghề; đa số đã đạt trình độ từ hệ Cao đẳng trở lên, trong khi một số khác đang tiếp tục trau dồi để đạt yêu cầu chuẩn hóa. Tập thể sư phạm nỗ lực không ngừng trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chuyên môn nhằm đáp ứng những yêu cầu phát triển của ngành giáo dục mầm non.

Cơ cấu tổ chức chính trị - xã hội:

Chi bộ Đảng: Trực thuộc Đảng ủy phường Ka Long với 23 đảng viên, giữ vai trò nòng cốt trong các hoạt động chính trị tại đơn vị.

Công đoàn: Có 50 đoàn viên, là tổ chức tích cực thúc đẩy các phong trào thi đua và đảm bảo quyền lợi cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Chi đoàn Thanh niên: Với 16 đoàn viên, hăng hái tham gia các hoạt động phong trào và công tác xã hội của địa phương.

Ban đại diện cha mẹ học sinh: Bao gồm tổ đại diện toàn trường cùng 17 ban đại diện tại từng lớp, phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024–2025

Trong năm học 2024–2025, Trường Mầm non Ka Long đã nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp quản lý giáo dục, tích cực hưởng ứng và tham gia có hiệu quả các phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động. Công tác phòng chống dịch bệnh được duy trì thường xuyên, liên tục và triển khai hiệu quả, bảo đảm môi trường học tập an toàn cho trẻ.

Nhà trường chú trọng xây dựng một tập thể đoàn kết, thống nhất trong toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên; chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, cùng các quy định của ngành và nội quy, quy chế của nhà trường. Đặc biệt, sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và các tổ chức đoàn thể đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Với những nỗ lực không ngừng và sự đồng lòng của cả tập thể, Trường Mầm non Ka Long đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ năm học đề ra, tiếp tục khẳng định vị thế là một đơn vị tiêu biểu trong ngành giáo dục mầm non của Thành phố Móng Cái.

1. Công tác quản lý giáo dục

a. Chủ động tham mưu và triển khai hiệu quả các kế hoạch, chính sách: Ban Giám hiệu nhà trường đã chủ động tham mưu với Hội đồng quản trị trong công tác tuyển sinh, xây dựng kế hoạch nhân sự, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị tư thực. Các kế hoạch chuyên môn, kế hoạch năm học, kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ được xây dựng đồng bộ, cụ thể, triển khai đúng tiến độ, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận chuyên môn và quản lý, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b. Thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình: Nhà trường thực hiện quyền tự chủ trong tổ chức bộ máy, tài chính, nhân sự và chuyên môn theo đúng quy định pháp luật, đồng thời chú trọng trách nhiệm giải trình trong toàn bộ hoạt động. Các tổ chuyên môn được trao quyền xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp điều kiện thực tế lớp học, chủ động đề xuất các sáng kiến đổi mới nhằm nâng cao hiệu quả chăm sóc – giáo dục trẻ và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện. Ban Giám hiệu tăng cường giám sát, kiểm tra nội bộ theo hướng hỗ trợ, xây dựng, đảm bảo minh bạch, công khai và khuyến khích đội ngũ phát huy năng lực cá nhân.

c. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và kết nối: Nhà trường ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý trong các hoạt động hành chính – chuyên môn như quản lý học sinh, điểm danh, lập kế hoạch giảng dạy, báo cáo số liệu. Đồng thời sử dụng các nền tảng số như Zalo, Facebook, Google Drive, website (<https://mamnonkalong.edu.vn>) để chia sẻ tài liệu, trao đổi công việc và phối hợp cùng phụ huynh trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc sử dụng CNTT góp phần tăng cường tính minh bạch, nâng cao hiệu quả điều hành, tiết kiệm thời gian và tạo sự kết nối chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường.

d. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường: Công tác hành chính được tinh gọn, khoa học, ứng dụng công nghệ để giảm thiểu

văn bản giấy tờ không cần thiết. Quy chế làm việc, quy trình giải quyết công việc được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong điều hành. Các cuộc họp chuyên môn, tập huấn, sinh hoạt tổ nhóm được tổ chức linh hoạt, hiệu quả, bám sát nhu cầu thực tiễn, tiết kiệm thời gian nhưng vẫn đảm bảo chất lượng nội dung.

đ. Phát huy quy chế dân chủ, xây dựng môi trường làm việc tích cực, trách nhiệm: Nhà trường duy trì nền nếp sinh hoạt Hội đồng, tổ chức đầy đủ các hội nghị cán bộ – giáo viên – nhân viên theo đúng quy định, phát huy vai trò giám sát và góp ý xây dựng từ tập thể. Mọi thành viên đều được tạo điều kiện tham gia đóng góp ý kiến, đề xuất giải pháp trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục. Qua đó, xây dựng môi trường làm việc dân chủ, công khai, trách nhiệm, gắn kết và đồng thuận cao.

2. Công tác huy động trẻ đến trường

Hoạt động tuyên truyền và vận động trẻ ra lớp được triển khai một cách đồng bộ và hiệu quả, góp phần hoàn thành và vượt chỉ tiêu được giao ngay từ đầu năm học. Cụ thể:

- Tổng số nhóm, lớp và trẻ: Trường tổ chức 17 lớp với tổng 614 trẻ.
- + Bao gồm: 05 lớp mẫu giáo 5 tuổi với 180 trẻ, 05 lớp mẫu giáo 4 tuổi với 164 trẻ, 04 lớp mẫu giáo 3 tuổi với 142 trẻ và 04 nhóm nhà trẻ 24–36 tháng với 128 trẻ.
- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt 614/729 trẻ, tương ứng 84,2%. Kết quả này vượt 1,8% so với chỉ tiêu đề ra, cao hơn 1,9% so với cùng kỳ năm trước và tăng 5,3% so với đầu năm học.
- **Tỷ lệ huy động trẻ theo từng nhóm tuổi:**
 - + Nhà trẻ: 128/235 trẻ, đạt 54,5%.
 - + Mẫu giáo: 486/494 trẻ, đạt 98,4%.
 - + Mẫu giáo từ 3–4 tuổi: 142/146 trẻ, đạt 97,3%.
 - + Mẫu giáo từ 4–5 tuổi: 164/167 trẻ, đạt 97,6%.
 - + Mẫu giáo từ 5–6 tuổi: 180/180 trẻ, đạt mức tuyệt đối 100%.

Bảng so sánh kết quả huy động trong 2 năm học:

Năm học	Số lớp	Số lượng, tỷ lệ trẻ ra lớp đạt được											
		Tổng trẻ ra lớp		Nhà trẻ		Trẻ MG							
						Tổng MG		3 tuổi		4 tuổi		5 tuổi	
		ST	Tỷ lệ	ST	Tỷ lệ	ST	Tỷ lệ	ST	Tỷ lệ	ST	Tỷ lệ	ST	Tỷ lệ
2023-2024	17	524/635	82.3	85/186	45.7	439/447	98.2	136/143	95.1	135/140	96.4	168/168	100
2024-2025	17	614/729	84.2	128/235	54.54	486/494	98.4	142/146	97.3	146/168	97.6	180/180	100

3. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và giáo dục trẻ

3.1. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

100% các nhóm, lớp đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần cho trẻ, không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường; các lớp có môi trường sạch, đẹp, an toàn, phòng chống bạo hành, bạo lực, xâm hại trẻ em.

Không để xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, cháy nổ, ô nhiễm môi trường trường học, bạo hành hoặc mất an toàn gây tai nạn thương tích cho trẻ trong trường mầm non.

100% các nhóm, lớp có bảng tuyên truyền niêm yết các bài viết về cách phòng chống thiên tai và cách phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

100% CBGVNV thực hiện tốt Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

Phân đầu xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích xếp loại: Đạt.

2.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

100% trẻ được tham gia chương trình ăn bán trú tại trường, đáp ứng đầy đủ nhu cầu dinh dưỡng theo độ tuổi:

- Trẻ nhà trẻ: 620-651 Kcal/trẻ/ngày.

- Trẻ mẫu giáo: 680-726 Kcal/trẻ/ngày.

- Xây dựng thực đơn đa dạng, giàu dưỡng chất và cân đối, áp dụng mô hình bữa ăn học đường để đảm bảo khẩu phần ăn phù hợp với khuyến nghị trong chương trình Giáo dục Mầm non (GDMN).

- Tuân thủ chặt chẽ các quy định về an toàn thực phẩm tại bếp ăn một chiều; duy trì 100% sự an toàn thực phẩm trong suốt năm học, không để xảy ra bất kỳ vụ ngộ độc nào.

- Toàn bộ trẻ đều được theo dõi tăng trưởng qua biểu đồ chuẩn của WHO:

- Đầu năm: 571/577 trẻ phát triển bình thường (chiếm 99,0%).

- Cuối năm: 611/614 trẻ phát triển bình thường (chiếm 99,5%).

- Tỷ lệ trẻ thừa cân giảm từ 1% (đầu năm) xuống còn 0,3% (cuối năm).

- Trên 96% trẻ rèn luyện thói quen vệ sinh cá nhân và khả năng tự phục vụ phù hợp độ tuổi.

- 100% cán bộ, nhân viên được tham gia tập huấn an toàn thực phẩm và khám sức khỏe định kỳ một lần/năm học.

- Công tác y tế học đường được đánh giá và xếp loại Tốt.

2.3. Đổi mới hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

a) Xây dựng và triển khai chương trình giáo dục linh hoạt, hiệu quả:

Mỗi lớp học đều xây dựng kế hoạch giáo dục 35 tuần, đảm bảo tuân thủ đúng chương trình GDMN. Nội dung chương trình được triển khai một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

Tất cả các lớp thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục chính khóa cùng các hoạt động ngoại khóa phong phú như văn nghệ, thể thao, học múa, học vẽ, tham quan, trải nghiệm thiên nhiên và các hoạt động tại phòng chức năng.

Trên 27% trẻ mẫu giáo tham gia chương trình làm quen với tiếng Anh theo Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT.

b) Ứng dụng phương pháp giáo dục hiện đại, lấy trẻ làm trung tâm:

Phương pháp giáo dục STEAM và dạy học theo dự án được áp dụng tại 100% lớp mẫu giáo. Có 4 lớp điểm triển khai phương pháp Montessori, bao gồm: Nhà trẻ C, Mẫu giáo 3 tuổi D, Mẫu giáo 4 tuổi E và Mẫu giáo 5 tuổi E.

Môi trường lớp học được thiết kế đa dạng với nhiều góc học tập, khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm, lấy trẻ làm trung tâm.

Kết quả phát triển của trẻ cuối năm học:

Tỷ lệ trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động đạt trên 97%. Qua đó, trẻ thể hiện sự tự tin, mạnh dạn bày tỏ ý kiến cá nhân, giao tiếp lịch sự và thân thiện.

Tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu các lĩnh vực phát triển:

- Nhà trẻ: 93% - 96%
- Mẫu giáo 3-4 tuổi: 95% - 96,6%
- Mẫu giáo 4-5 tuổi: 96% - 98%

Đối với trẻ 5 tuổi, tỷ lệ đạt chuẩn theo bộ tiêu chí phát triển là từ 98% trở lên.

Tỷ lệ chuyên cần:

- Nhà trẻ: từ 90%
- Mẫu giáo: 93%
- Trẻ 5 tuổi: 95%

Toàn bộ trẻ mẫu giáo 5 tuổi đều được chuẩn bị sẵn sàng về tâm thế để bước vào lớp 1 tại trường phổ thông.

d. Một số hoạt động giáo dục nổi bật đã thực hiện trong năm học:

** Triển khai chuyên đề – Tăng cường chuyên môn và đổi mới sáng tạo:*

Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 với hiệu quả đã được tổng kết và đánh giá.

Tổ chức các chuyên đề mẫu cấp trường, cấp thành phố như sau:

Cấp trường: Hoạt động âm nhạc: "Ứng dụng sáng tạo với tiết tấu nốt đen (tích hợp âm nhạc đa văn hóa)" – dành cho trẻ 4-5 tuổi; Khám phá khoa học theo phương pháp 5E: "Những chiếc lá diệu kỳ" – dành cho trẻ 5-6 tuổi; Kể chuyện: "Thức dậy đi nào" – dành cho trẻ 3-4 tuổi, ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến.

Cấp thành phố:

Hoạt động "Khám phá hiện tượng tự nhiên" áp dụng phương pháp Laulau Songdrawing, giúp trẻ tiếp cận khoa học một cách trực quan, nhẹ nhàng và kích thích tư duy cũng như niềm yêu thích khám phá.

** Tổ chức đa dạng các hội thi, hoạt động trải nghiệm và ngoại khóa:*

Các cuộc thi dành cho trẻ: "Siêu trí tuệ" (trẻ 4 tuổi); "Trạng Nguyên Nhí" (trẻ 5 tuổi).

Hoạt động trải nghiệm và ngoại khóa: "Bé làm chiến sĩ nhí", "Vui học tiếng Anh", "Ngày hội trải nghiệm", "Thành phố hướng nghiệp", "Ngày hội STEAM"; Tham quan Vườn táo – Vườn sinh thái Nhân Đào, trải nghiệm lễ hội Noel, tập huấn phòng cháy chữa cháy; Trải nghiệm các hoạt động kỹ năng sống theo chủ đề "Thành phố hướng nghiệp" (Trẻ 5 tuổi: Nghề nhân nhí, Nhà khoa học, Cảnh sát giao thông...; Trẻ 4 tuổi: Tiếp viên, Lính cứu hỏa, Công nhân...; Trẻ 3 tuổi: Đầu bếp, thợ sơn, Vắt sữa bò...; Nhà trẻ: Thu hoạch rau củ, Trải nghiệm miền Tây, Phiên chợ quê...).

Tổ chức các lễ hội và hoạt động truyền thống: Ngày hội đến trường, Đêm hội trăng rằm; Liên hoan văn nghệ Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11),

Hội thi gói bánh chưng; Hội "Khai bút đầu xuân", Lễ ra trường cho trẻ 5-6 tuổi; Tổng kết cuối năm và Tết thiếu nhi (1/6); Quay MV văn nghệ chào xuân kết hợp tham quan Móng Cái; Tổ chức "Tiệc trà đầu năm", "Hái lộc đầu năm", sự kiện "Trao gửi yêu thương 8/3"; Sinh nhật tập thể theo quý dành cho khối chất lượng cao.

c. Phối hợp, giao lưu và chia sẻ kinh nghiệm: Phối hợp tổ chức thành công Hội thi cấp tỉnh "Kiến thức mẹ – Sức khỏe con" tại trường; Phối hợp với Trường Mầm non Quảng Nghĩa trong xây dựng chương trình, bồi dưỡng chuyên môn và tổ chức chuyên đề; Phối hợp với Trường MN Hải Tiến, Hải Đông tham gia Hội thi “Bé mầm non với An toàn giao thông” cấp thành phố (đạt giải Nhì toàn đoàn); Đón tiếp đoàn tham quan học hỏi từ Trường Mầm non Quảng Lợi và Mầm non Tân Lập (huyện Đầm Hà); Tiếp nhận đoàn thực tập sư phạm gồm 14 sinh viên từ Trường Đại học Hạ Long; Hỗ trợ các lớp tự thực trên địa bàn trong việc thu thập giữ liệu báo cáo, hướng dẫn chuyên môn, hồ sơ sổ sách...

3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ

3.1. Nâng cao cơ sở vật chất, chất lượng kiểm định và phấn đấu trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường đã chủ động rà soát và cải thiện toàn diện hệ thống cơ sở vật chất bao gồm điện, nước, nhà vệ sinh, thiết bị giảng dạy, đồ dùng học tập và khu vực bán trú tại 100% các lớp học. Đồng thời trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ, đồ chơi, và học liệu theo đúng quy định; đảm bảo công tác quản lý và sử dụng tài liệu, học liệu, thiết bị hiệu quả và đúng mục đích.

Công tác kiểm định và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được chú trọng như sau:

- 100% cán bộ, giáo viên và nhân viên tham gia thực hiện các tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục cũng như tiêu chuẩn quốc gia mức độ 1, đồng thời hoàn thành đầy đủ hồ sơ minh chứng để phục vụ công tác tự đánh giá.
- Nhà trường duy trì và từng bước nâng cao mức độ đạt chuẩn quốc gia, đồng thời hướng tới kiểm định chất lượng ở mức độ 2.
- Kế hoạch cải tiến chất lượng được triển khai hiệu quả dựa trên các tiêu chí đã được đánh giá cho năm học 2023–2024.

3.2. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

3.2.1. Tình hình đội ngũ cuối năm học 2024-2025

Toàn trường có 57 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó:

- Ban giám hiệu: 3 đồng chí (01 đồng chí Hiệu trưởng có trình độ Trung cấp lý luận chính trị)
- Giáo viên: 35 đồng chí
- Nhân viên: 19 đồng chí, gồm: kế toán 1, nhân viên y tế 1, nhân viên nuôi dưỡng 9, lao công 2, bảo vệ 2, nhân viên khác 4.

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

- Ban giám hiệu: 3/3 đồng chí đều có trình độ Đại học Sư phạm Mầm non.
- Giáo viên:

Đại học Sư phạm Mầm non: 19/35 đồng chí (54,3%)

Cao đẳng Sư phạm Mầm non: 8/35 đồng chí (22,85%), trong đó có 2 giáo viên đang theo học lớp đào tạo Đại học Giáo dục Mầm non.

Trung cấp Sư phạm Mầm non: 8/35 đồng chí (22,85%), tất cả 8 đồng chí đều đang theo học Đại học Giáo dục Mầm non.

- Nhân viên: 1 kế toán (ĐH), 1 y tế (Trung cấp), 9 nuôi dưỡng (từ sơ cấp trở lên, 1 Trung cấp), 2 bảo vệ (12/12), 2 lao công (12/12), 4 nhân viên khác (sơ cấp).

3.2.2. Công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ luôn được xác định là nhiệm vụ then chốt, được nhà trường triển khai nghiêm túc ngay từ đầu năm học. Căn cứ tình hình thực tế, nhà trường đã xây dựng và triển khai đầy đủ các loại kế hoạch, quy chế, nội quy, đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm rõ và thực hiện nghiêm túc.

Toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) chấp hành tốt kỷ cương, kỷ luật lao động; tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nghiên cứu các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của ngành. Ban Giám hiệu nhà trường luôn tìm tòi các giải pháp đổi mới quản lý, đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn và nhu cầu phát triển nghề nghiệp của đội ngũ.

Trong năm học, nhà trường đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực như: sinh hoạt chuyên đề, tiết dạy mẫu, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và thành phố. Qua đó, giáo viên có cơ hội giao lưu, học hỏi, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ. Đồng thời, giáo viên cũng được tham gia các hoạt động tập huấn do các cấp tổ chức, cụ thể: (1) Xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực cho trẻ mầm non; (2) Hướng dẫn tổ chức hoạt động khám phá khoa học qua thực hành, trải nghiệm cho trẻ mầm non; (3) Hướng dẫn một số ứng dụng công nghệ trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non; (4) Hướng dẫn về giáo dục STEM/STEAM trong Giáo dục mầm non; (5) Bồi dưỡng phẩm chất nhà giáo cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non tại cơ sở giáo dục; (Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non”; (6) Tập huấn, diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ; (7) Tham gia các hội thi, chuyên đề do Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục và nhà trường tổ chức.

Ngoài ra, nhà trường đã tổ chức dự giờ thông qua các chuyên đề mẫu cấp trường, bao gồm: Hoạt động âm nhạc: “Ứng dụng sáng tạo với tiết tấu nốt đen (tích hợp âm nhạc đa văn hóa)” (Mẫu giáo 4-5 tuổi); Hoạt động Khám phá khoa học (Phương pháp 5E): “Những chiếc lá diệu kỳ” (Mẫu giáo 5-6 tuổi); Hoạt động kể chuyện cho trẻ nghe: “Thức dậy đi nào” (Mẫu giáo 3-4 tuổi, ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến).

Các nội dung bồi dưỡng trên không chỉ giúp nâng cao năng lực chuyên môn mà còn góp phần phát triển kỹ năng xử lý tình huống, đảm bảo an toàn cho trẻ trong mọi hoạt động.

Nhiều hoạt động thi đua trong năm học diễn ra sôi nổi, góp phần tạo đà cho đội ngũ giáo viên tích cực, hăng hái và đổi mới, sáng tạo trong công tác. Kết quả đạt được về đội ngũ như sau:

- Kết quả Hội thi giáo viên dạy giỏi:

Cấp trường: 21/35 giáo viên đạt danh hiệu (*Một số giáo viên mới, giáo viên nghỉ thai sản chưa đủ thời gian, điều kiện tham gia dự thi*)

Cấp thành phố: 06/35 giáo viên (17,1%) dự thi và đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

Kết quả xếp loại hồ sơ: 100% (35/35) bộ hồ sơ xếp loại đạt.

- Đánh giá, xếp loại cuối năm học:

Cán bộ quản lý: Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng được đánh giá xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

CBGVNV: 100% (37/37) được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó:

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10/37 (27%).

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24/37 (64,8%).

Hoàn thành nhiệm vụ: 3/37 (8,1%).

Không có CBGVNV nào xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN, HT, PHT: 38/38 CBGVNV được đánh giá chuẩn nghề nghiệp, trong đó:

Xếp loại Tốt: 19/38 (50%).

Xếp loại Khá: 14/38 (36,9%).

Xếp loại Đạt: 5/38 (13,1%).

Không có trường hợp nào xếp loại không đạt.

- Xếp loại học tập Bồi dưỡng thường xuyên (BDTX): 100% CBGV xếp loại hoàn thành.

* Kết quả thi đua trong nhà trường năm học 2024-2025:

Năm học	Tổng số CB, GV, NV	Kết quả lao động tiên tiến		Kết quả chiến sĩ thi đua	
		SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
2024-2025	40	33	82.5	12	30

4. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

Nhà trường đã nghiêm túc triển khai các quy định liên quan đến phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tất cả dữ liệu về phổ cập được cập nhật đầy đủ, chính xác trên phần mềm chuyên dụng và được kiểm tra kỹ lưỡng với các báo cáo thống kê định kỳ, đảm bảo sự minh bạch và đáng tin cậy.

Kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2024:

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 100%, tương ứng với 182/182 trẻ, trong đó có 86 trẻ học tại Trường Mầm non Ka Long và 96 trẻ theo học tại các cơ sở giáo dục khác.

- 100% trẻ được học hai buổi mỗi ngày và hoàn thành chương trình giáo dục mầm non theo đúng quy định.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp đạt mức 2 giáo viên/lớp (10 giáo viên/5 lớp), đáp ứng tốt các yêu cầu trong việc chăm sóc và giáo dục trẻ.

- 90% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, với 63% có trình độ đào tạo trên chuẩn.

- Mỗi lớp mẫu giáo 5 tuổi đều có một phòng học riêng, được trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi và các thiết bị giảng dạy theo quy định.

- Môi trường học tập an toàn, sạch sẽ, được đầu tư khu sân chơi, nguồn nước sạch và nhà vệ sinh phù hợp với thể chất, tâm lý của trẻ.

Ngoài ra, tỷ lệ huy động trẻ từ 3-4 tuổi đạt hơn 97%, tạo nền tảng quan trọng để phường Ka Long hướng tới mục tiêu phổ cập giáo dục mầm non cho nhóm này vào năm 2030, góp phần vào việc hoàn thành mục tiêu phổ cập giáo dục toàn diện.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Nhà trường tích cực thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), đạt được nhiều kết quả đáng chú ý:

- 100% hồ sơ, sổ sách được lưu trữ khoa học, tinh gọn và đúng quy định; việc lưu trữ văn bản, tài liệu qua Google Drive được triển khai hiệu quả.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tự bồi dưỡng kỹ năng, sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý chuyên ngành như CSDL ngành, PCGD-XMC; cũng như các phần mềm trò chơi và công cụ hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ.

- 100% giáo viên sử dụng CNTT để lập kế hoạch, quản lý tài sản lớp học và cập nhật dữ liệu theo yêu cầu ngành.

- Các kênh truyền thông số của trường như: Web, Fanpage và Zalo được duy trì hiệu quả. Toàn bộ lớp học thực hiện chuyên mục "Album hình ảnh đẹp", đảm bảo đăng tải tối thiểu một bài mỗi ngày trên Facebook.

- 100% lớp học thành lập nhóm Zalo kết nối giáo viên với phụ huynh; toàn bộ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường tham gia nhóm Zalo của trường.

- 100% phụ huynh biết đến Facebook của trường và có đến 70% phụ huynh thường xuyên theo dõi để cập nhật thông tin và các hoạt động của trường.

- Hoàn thành đầy đủ chế độ báo cáo và cung cấp thông tin định kỳ qua hệ thống số.

6. Phong trào thi đua và công tác truyền thông

6.1. Phát động phong trào thi đua

Các phong trào thi đua trong năm học diễn ra sôi nổi, góp phần tạo động lực cho đội ngũ giáo viên năng động, nhiệt huyết và không ngừng sáng tạo trong công việc.

- Toàn bộ giáo viên đã tham gia Hội thi tiết dạy tốt cùng các phong trào thi đua khác do nhà trường khởi xướng, đạt được kết quả tích cực.

- 100% cô nuôi tham gia Hội thi cô nuôi giỏi cấp trường, góp phần nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú.

- Toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do ngành tổ chức.

- 100% giáo viên và nhân viên tuân thủ nghiêm túc Bộ Quy tắc ứng xử, làm việc khoa học, tận tâm và tích cực đóng góp đề xuất khen thưởng gương người tốt, hành động đẹp.

Kết quả thành tích thi đua đạt được:

Danh hiệu tập thể:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ (năm 2024).

- Tập thể: Lao động xuất sắc, Cơ quan văn hóa (năm 2024).

- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (2024)

- Trường: Đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2; đủ tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích”.

Danh hiệu cá nhân:

- 12 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- 33 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

- 21 giáo viên được công nhận Giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 6 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố.

- 01 cá nhân đề nghị tặng: Giấy khen của UBND Thành phố.

- 01 cá nhân đề nghị tặng: Giấy khen của Sở GD&ĐT.

Giải thưởng:

- Giải Nhì toàn đoàn tại Hội thi “Bé Mầm non với An toàn giao thông” cấp thành phố (Cùng với trường MN Hải Tiến, MN Hải Đông).

- Giải Nhì toàn đoàn tại Hội thi “Kiến thức mẹ, sức khỏe con” do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Ninh tổ chức, đồng thời đạt giải “Gia đình ấn tượng nhất”.

6.2. Công tác truyền thông

Công tác truyền thông nhận được sự chú trọng, góp phần lan tỏa những hoạt động và thành tựu nổi bật của trường:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tuyên truyền các chủ trương và chính sách liên quan đến đổi mới giáo dục mầm non.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin qua Zalo, Facebook và website để quảng bá các hoạt động của nhà trường.

- Duy trì hiệu quả Fanpage, nhóm Zalo và chuyên mục "Album hình ảnh đẹp". Trường đảm bảo đăng tải tối thiểu 20 bài viết mỗi tháng trên Fanpage và Zalo ở cấp trường/lớp.

- 100% lớp học có bản tin và nhóm Zalo để tuyên truyền về công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.
- 100% phụ huynh theo dõi và cập nhật thông tin từ Zalo, Facebook của lớp và trường.
- Tất cả các lớp học đều tổ chức họp phụ huynh hai lần mỗi năm, lồng ghép tuyên truyền về giáo dục mầm non.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

Công tác kiểm tra nội bộ được xây dựng có kế hoạch kỹ lưỡng và thực hiện nghiêm túc nhằm đảm bảo chất lượng hoạt động:

- 100% các hoạt động trong trường được kiểm tra 1-2 lần/năm.
- Học kỳ I: Kiểm tra 20% đội ngũ giáo viên, nhân viên nấu ăn, chuyên môn khối 5 tuổi và tổ nuôi dưỡng.
- Học kỳ II: Kiểm tra 30% giáo viên, nhân viên nấu ăn, chuyên môn khối 4 tuổi, khối 2-3 tuổi cũng như thực hiện kiểm tra các chuyên đề.

Các chuyên đề kiểm tra bao gồm: việc thực hiện quy chế dân chủ (QCDC), công tác tuyển sinh, phân công nhiệm vụ, phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn tai nạn thương tích, công tác phòng cháy chữa cháy, y tế học đường và vệ sinh an toàn thực phẩm...

Nhà trường không nhận được đơn thư khiếu kiện vượt cấp và kịp thời xử lý, khắc phục các vấn đề qua công tác kiểm tra.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo đúng kế hoạch năm học. Các hoạt động dạy – học được tổ chức linh hoạt, phù hợp với đặc điểm trẻ và điều kiện thực tế của trường.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, nhiều giáo viên chủ động học nâng chuẩn, tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn.

Một số hoạt động nổi bật được tổ chức hiệu quả như: áp dụng phương pháp Montessori trong lớp chất lượng cao, tổ chức hoạt động trải nghiệm ngoài trời, phát huy không gian thiên nhiên trong trường để phát triển toàn diện cho trẻ

Công tác phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh được chú trọng, nhiều hoạt động gắn kết gia đình – nhà trường diễn ra sôi nổi và hiệu quả.

Môi trường giáo dục được xây dựng theo hướng mở, thân thiện, tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá và phát huy tính sáng tạo.

2. Tồn tại, hạn chế

Lượng phòng học hiện tại **không đáp ứng hết nhu cầu gửi trẻ** của phụ huynh trên địa bàn, dẫn đến tình trạng phải từ chối tiếp nhận học sinh trong một số thời điểm.

Toàn trường còn 08 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định mới (08 giáo viên hiện đang theo học lớp Đại học giáo dục vừa học vừa làm để nâng chuẩn)

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy, chưa mạnh dạn ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Một vài hoạt động giáo dục ngoài giờ chưa đồng đều giữa các lớp, còn phụ thuộc vào khả năng tổ chức của từng giáo viên.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Cơ sở vật chất tuy được đầu tư nhưng quy mô trường lớp chưa theo kịp tốc độ tăng dân số và nhu cầu học mầm non tại địa phương.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục mầm non đòi hỏi giáo viên phải có thời gian nghiên cứu, rèn luyện kỹ năng và được tiếp cận thiết bị, phần mềm phù hợp. Tuy nhiên, do đặc thù công việc bận rộn và điều kiện hạn chế, một số giáo viên vẫn còn lúng túng, chưa mạnh dạn áp dụng vào thực tiễn giảng dạy.

IV. Đề xuất, kiến nghị

1. Đối với UBND Thành phố

Tăng cường hỗ trợ nhà trường trong việc **xây dựng quy hoạch mở rộng quy mô trường lớp** nhằm đáp ứng nhu cầu gửi trẻ ngày càng cao của phụ huynh trên địa bàn.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề về **đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin**, thiết kế môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Tham mưu với các cấp có thẩm quyền về việc hỗ trợ học phí cho giáo viên mầm non tự thực tham gia học nâng chuẩn trình độ đào tạo, nhằm từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nơi nhận

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- HĐQT (b/c);
- CBGVNV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Hoa